|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG: THPT BÌNH KHÁNH****TỔ: HOÁ HỌC**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Thành phố Hồ Chí Minh, ngày15 tháng 04 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ HÓA HỌC**

**THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THPT NĂM 2018**

1. **Tình hình Cơ sở vật chất và đội ngũ**
	1. **. Tình hình Cơ sở vật chất**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Diện tích trường** | **Số phòng thí nghiệm, thực hành** | **Số phòng nghe nhìn** | **Số phòng vi tính** | **Số phòng khác** | **Diện tích nhà ăn** | **Diện tích khu bán trú** |
| 24.000m2 | **7** | **2** | **2** | **28** | 0m2 | 0m2 |

- Phòng Y tế: 01

- Phòng Tư vấn tâm lý: 01

- Phòng Hỗ trợ học sinh hòa nhập: 01

- Nhà đa năng: 01

- Trang thiết bị dạy học:

 + Bảng tương tác, máy chiếu: 08

 + Thư viện điện tử: 01

 + Phòng thí nghiệm, NCKH, STEM…: 05

* 1. **Tình hình đội ngũ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Chức vụ | Trình độ | Đạt chuẩn | Chuyên Môn | Năm vào ngành |
| 1 | Nguyễn Thị An  | GV | Đại học | x | Hóa | 2019 |
| 2 | Phạm Văn Cư | TTCM | Đại học | x | Hóa | 1996 |
| 3 | Phạm Ngọc Thảo | GV | Đại học | x | Hóa | 2007 |

1. **Kết quả hoạt động trong thời gian qua (Năm học 2020 – 2021 )**

**2.1. Thực hiện chương trình PT hiện hành theo định hướng đổi mới**

Các thành viên của Tổ đã thực hiện đầy đủ thời lượng dạy học theo qui định của Bộ môn mà ngành qui định. đảm bảo thời lượng dạy học và chuẩn kiến thứckỹ năng *;* Luôn chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình. Có điều chỉnh thời lượng dạy học một số bộ môn khác số tiết qui định trong Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT; Chỉ đạo các thành viên của tổ thực hiện đầy đủ nội dung giảm tải.

**2.2.** **Đổi mới dạy học, dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường**

- Tổ đã xây dựng 03 tiết dạy học theo chủ đề

- Chủ đề dạy học trải nghiệm: tổ chức tiết dạy ngoài không gian lớp học cho khối 11. Kết quả có 289 học sinh khối 11 tham gia và viết bài thu hoạch.tổ chức rung chuông vàng cho 3 khối lớp 10,11,12. Kết quả có 21 đội tham gia

**2.3. Giáo dục tích hợp, lồng ghép**

Nội dung : hóa học với các vấn đề ứng dụng, môi trường, kiến thức liên môn được thực hiện thường xuyên trong các giờ học của học sinh ở các khối lớp 10, 11, 12

**2.4. Thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn**

Trong năm tổ bộ môn có thực hiện đổi mới sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học(dạy thể nghiệm 2 tiết bài liên kết ion,02 tiết bài axit sunfuric – muối sunfat), thảo luận thống nhất phương pháp cho những bài khó trong tháng:Xây dựng kế hoạch, biên bản thảo thuận góp ý và phân công giáo viên thực hiện,Sau tiết dạy, tổ bộ môn họp đánh giá, rút kinh nghiệm cho tiết dạy.

**2.5. Đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá**

Bài kiểm tra đánh giá theo ma trận đề, theo mức độ từ dễ đến khó, các câu hỏi mang tính thực tế gần gũi với cuộc sống học sinh. xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Tổ đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Tuyệt đối không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

**2.6. Bồi dưỡng học sinh giỏi**

GV tổ bộ môn vận động học sinh yêu thích bộ môn tham gia vào đội tuyển HS Olimpic ( có 3 học sinh lớp 11 và 3 học sinh lớp 10 )

Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch thời gian, nội dung giảng dạy và phân công giáo viên đảm trách.Công việc bồi dưỡng cho học sinh diễn ra đúng kế hoạch*.*

Có 01 hs khối 11 đạt giải 3 olimpic

**2.7. Câu lạc bộ học thuật**

Tổ bộ môn đã tiến hành thành lập câu lạc bộ Hóa Học cho những HS ham thích bộ môn từ đó giúp các em mở rộng tầm nhận thức, giúp phát triển toàn diện các khả năng sáng tạo và các năng khiếu của con người. Tổ chức câu lạc bộ là điều kiện tốt để các cá nhân yêu thích Hóa học có môi trường phát huy khả năng của mình.

GV tham gia hướng dẫn: 3; HS tham gia: 42

 Hình Thức : thảo luận, sưu tầm các bai toán hay, tham gia giải đề, tổ chức đố vui để học, ôn thi olimpic . Kết quả: Đạt yêu cầu đề ra

**2.8. Những thành tích của tổ, nhóm chuyên môn**

- Chất lượng dạy học đạt được 87,73%. Chỉ tiêu đăng kí 86% vượt 1,73%

- Một GV đạt GV giỏi cấp trường

- Học sinh olimpic 11 đạt 01 giải ba)

1. **Nội dung giảng dạy**

**3.1. Đặc điểm môn học**
Hoá học là ngành khoa học thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, nghiên cứu về thành phần cấu trúc, tính chất và sự biến đổi của các đơn chất và hợp chất.

Hoá học kết hợp chặt chẽ giữa lí thuyết và thực nghiệm, là cầu nối các ngành khoa học tự nhiên khác như vật lí, sinh học, y dược và địa chất học. Những tiến bộ trong lĩnh vực hoá học gắn liền với sự phát triển của những phát hiện mới trong các lĩnh vực của các ngành sinh học, y học và vật lí. Hoá học đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống, sản xuất, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội. Những thành tựu của hoá học được ứng dụng vào các ngành vật liệu, năng lượng, y dược, công nghệ sinh học, nông - lâm - ngư nghiệp và nhiều lĩnh vực khác.

Trong chương trình giáo dục phổ thông, Hoá học là môn học thuộc nhóm môn khoa học tự nhiên ở cấp trung học phổ thông, được học sinh lựa chọn theo định hướng nghề nghiệp, sở thích và năng lực của bản thân. Môn Hoá học giúp học sinh có được những tri thức cốt lõi về hoá học và ứng dụng những tri thức này vào cuộc sống, đồng thời có mối quan hệ với nhiều lĩnh vực giáo dục khác. Cùng với Toán học, Vật lí, Sinh học, Tin học và Công nghệ, môn Hoá học góp phần thúc đẩy giáo dục STEM, một trong những xu hướng giáo dục đang được coi trọng ở nhiều quốc gia trên thế giới.

Nội dung môn Hoá học được thiết kế thành các chủ đề vừa bảo đảm củng cố các mạch nội dung, phát triển kiến thức và kĩ năng thực hành đã hình thành từ cấp học dưới, vừa giúp học sinh có hiểu biết sâu sắc hơn về các kiến thức cơ sở chung của hoá học, làm cơ sở để học tập, làm việc, nghiên cứu.

Trong mỗi năm học, những học sinh có định hướng nghề nghiệp cần sử dụng nhiều kiến thức hoá học được chọn ba chuyên đề học tập phù hợp với nguyện vọng của bản thân và điều kiện tổ chức của nhà trường. Các chuyên đề này nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

**3.2. Chương trình lớp 10 năm học 2022 – 2023, lớp 11 năm 2023 – 2024, lớp 12 năm 2024 – 2025**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mạch nội dung**  | **Lớp 10** | **Lớp 11** | **Lớp 12** |
| **Kiến thức cơ sở hóa học chung** |
| Cấu tạo nguyên tử | **X** |  |  |
| Bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học | **X** |  |  |
| Liên kết hoá học | **X** |  |  |
| Năng lượng hoá học | **X** |  |  |
| Tốc độ phản ứng hoá học | **X** |  |  |
| Phản ứng oxi hoá – khử | **X** |  |  |
| Cân bằng hoá học |  | **X** |  |
| Pin điện và điện phân |  |  | **X** |
| Hoá học vô cơ |
| Nguyên tố nhóm VIIA | **X** |  |  |
| Nitrogen và Sulfur |  | **X** |  |
| Đại cương về kim loại |  |  | **X** |
| Nguyên tố nhóm IA và nhóm IIA |  |  | **X** |
| Sơ lược về dãy kim loại chuyển tiếp thứ nhất và phức chất |  |  | **X** |
| Hoá học hữu cơ |
| Đại cương về Hoá học hữu cơ |  | **X** |  |
| Hydrocarbon |  | **X** |  |
| Dẫn xuất halogen – Alcohol – Phenol |  | **X** |  |
| Hợp chất carbonyl (Aldehyde – Ketone) – Carboxylic acid |  | **X** |  |
| Ester – Lipid |  |  | **X** |
| Carbohydrate |  |  | **X** |
| Hợp chất chứa nitrogen |  |  | **X** |
| Polymer |  |  | **X** |
| Các chuyên đề học tập | **X** | **X** | **X** |

**3.3. Nội dung các chuyên đề học tập**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chuyên đề học tập | **Lớp 10** | **Lớp 11** | **Lớp 12** |
| CHUYÊN ĐỀ NÂNG CAO KIẾN THỨC |  |  |  |
| Chuyên đề 10.1. Cơ sở hoá học | **X** |  |  |
| Chuyên đề 12.3. Một số vấn đề cơ bản về phức chất |  |  | **X** |
| Chuyên đề 12.1. Cơ chế phản ứng trong hoá học hữu cơ |  |  | **X** |
| CHUYÊN ĐỀ THỰC HÀNH |  |  |  |
| Chuyên đề 10.3. Thực hành: Hoá học và công nghệ thông tin | **X** |  |  |
| Chuyên đề 11.2. Trải nghiệm, thực hành hoá học hữu cơ |  | **X** |  |
| Chuyên đề 12.2. Trải nghiệm, thực hành hoá học vô cơ |  |  | **X** |
| CHUYÊN ĐỀ GIỚI THIỆU MỘT SỐ NGÀNH NGHỀ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN HÓA HỌC |  |  |  |
| Chuyên đề 10.2. Hoá học trong việc phòng chống cháy nổ | **X** |  |  |
| Chuyên đề 11.1. Phân bón |  | **X** |  |
| Chuyên đề 11.3. Dầu mỏ và chế biến dầu mỏ |  | **X** |  |

**3.4. Yêu cầu cần đạt được**

Môn Hoá học hình thành và phát triển ở học sinh năng lực hoá học – một biểu hiện đặc thù của năng lực khoa học tự nhiên với các thành phần: nhận thức hoá học; tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ hoá học; vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học.
Các biểu hiện cụ thể của năng lực hoá học được trình bày ở bảng tổng hợp dưới đây:

|  |  |
| --- | --- |
| Thành phần năng lực | Biểu hiện |
| *Nhận thức hoá học* | Nhận thức được các kiến thức cơ sở về cấu tạo chất; các quá trình hoá học; các dạng năng lượng và bảo toàn năng lượng; một số chất hoá học cơ bản và chuyển hoá hoá học; một sốứng dụng của hoá học trong đời sống và sản xuất. Các biểu hiện cụ thể:– Nhận biết và nêu được tên của các đối tượng, sự kiện, khái niệm hoặc quá trình hoá học.– Trình bày được các sự kiện, đặc điểm, vai trò của các đối tượng, khái niệm hoặc quá trình hoá học.– Mô tả được đối tượng bằng các hình thức nói, viết, công thức, sơ đồ, biểu đồ, bảng.– So sánh, phân loại, lựa chọn được các đối tượng, khái niệm hoặc quá trình hoá học theo các tiêu chí khác nhau.– Phân tích được các khía cạnh của các đối tượng, khái niệm hoặc quá trình hoá học theo logic nhất định.– Giải thích và lập luận được về mối quan hệ giữa các các đối tượng, khái niệm hoặc quá trình hoá học (cấu tạo - tính chất, nguyên nhân - kết quả,...).– Tìm được từ khoá, sử dụng được thuật ngữ khoa học, kết nối được thông tin theo logic có ý nghĩa, lập được dàn ý khi đọc và trình bày các văn bản khoa học.– Thảo luận, đưa ra được những nhận định phê phán có liên quan đến chủ đề. |
| *Tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ**hoá học* | Quan sát, thu thập thông tin; phân tích, xử lí số liệu; giải thích; dự đoán được kết quả nghiên cứu một số sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và đời sống. Các biểu hiện cụ thể:– Đề xuất vấn đề: nhận ra và đặt được câu hỏi liên quan đến vấn đề; phân tích được bối cảnh để đề xuất vấn đề; biểu đạt được vấn đề.– Đưa ra phán đoán và xây dựng giả thuyết: phân tích được vấn đề để nêu được phán đoán; xây dựng và phát biểu được giả thuyết nghiên cứu.– Lập kế hoạch thực hiện: xây dựng được khung logic nội dung tìm hiểu; lựa chọn được phương pháp thích hợp (quan sát, thực nghiệm, điều tra, phỏng vấn,...); lập được kế hoạchtriển khai tìm hiểu.– Thực hiện kế hoạch: thu thập được sự kiện và chứng cứ (quan sát, ghi chép, thu thập dữ liệu, thực nghiệm); phân tích được dữ liệu nhằm chứng minh hay bác bỏ giả thuyết; rút rađược kết luận và và điều chỉnh được kết luận khi cần thiết.– Viết, trình bày báo cáo và thảo luận: sử dụng được ngôn ngữ, hình vẽ, sơ đồ, biểu bảng để biểu đạt quá trình và kết quả tìm hiểu; viết được báo cáo sau quá trình tìm hiểu; hợp tác với đối tác bằng thái độ lắng nghe tích cực và tôn trọng quan điểm, ý kiến đánh giá do người khác đưa ra để tiếp thu tích cực và giải trình, phản biện, bảo vệ kết quả tìm hiểu một cách thuyết phục. |
| *Vận dụng kiến thức,**kĩ năng đã học* | Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết một số vấn đề trong học tập, nghiên cứu khoa học và một số tình huống cụ thể trong thực tiễn. Các biểu hiện cụ thể:– Vận dụng được kiến thức hoá học để phát hiện, giải thích được một số hiện tượng tự nhiên, ứng dụng của hoá học trong cuộc sống.–Vận dụng được kiến thức hoá học để phản biện, đánh giá ảnh hưởng của một vấn đề thực tiễn.– Vận dụng được kiến thức tổng hợp để đánh giá ảnh hưởng của một vấn đề thực tiễn và đề xuất một số phương pháp, biện pháp, mô hình, kế hoạch giải quyết vấn đề.– Định hướng được ngành, nghề sẽ lựa chọn sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.– Ứng xử thích hợp trong các tình huống có liên quan đến bản thân, gia đình và cộng đồng phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững xã hội và bảo vệ môi trường. |

 **TỔ TRƯỞNG**

 **(đã ký)**

 **Phạm Văn Cư**